

Bản án: 83/2019/HS-ST
Ngày: 08/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 TP. HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Thanh Sơn

- *Các Hội thẩm:*

1/ Ông Nguyễn Vạn Phúc (giáo viên)

2/ Bà Lê Thị Xuân Mai

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Hồng Ngọc –
Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh

- *Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thương
– Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 số
139 Nguyễn Đình Chiểu, Phường 6, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử
sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 71/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 08 năm
2019 đối với các bị cáo:

1/ KIM HUY H, giới tính: nam; sinh năm 1993, tại tỉnh V; hộ khẩu
thường trú: đường A, xã X, huyện T, tỉnh V; trình độ văn hóa: 8/12; nghề
nghiệp: phụ bếp; con ông Kim H (*đã chết*) bà Thạch Thị Sam B.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ tạm giam từ ngày 19/5/2019.

(*có mặt*)

2/ LÂM THANH H1, giới tính: nam; sinh ngày 09/3/2002, tại tỉnh V;
hộ khẩu thường trú: đường H, xã P, huyện T, tỉnh V; trình độ văn hóa: 10/12;
nghề nghiệp: phụ bếp; con ông Lâm Kim N bà Thạch Thị H.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ tạm giam từ ngày 19/5/2019.

(*có mặt*)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông Phan Văn T, sinh năm 1950

Địa chỉ: đường D, Phường Y, quận G, Tp. Hồ Chí Minh

(*vắng mặt*)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Thanh H1:

Ông Lâm Kim N, sinh 1973 (là cha ruột)

Địa chỉ: đường H, xã P, huyện T, tỉnh V.

(*có mặt*)

Người bào chữa cho bị cáo Lâm Thanh H1:
Ông Nguyễn Đình T – Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh.

(có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày, 19/5/2019 Lâm Thanh H1 gọi điện thoại rủ Kim Huy H cùng đi mua ma túy về sử dụng. H đồng ý và điều khiển xe gắn máy biển số 53V5-2141 đến đón H1 tại đường E, Phường K, Quận N rồi chở H1 đến công viên trên đường P, Quận R để mua ma túy. Khi đến nơi, do H1 không đủ tiền nên H1 hỏi vay của H 300.000 đồng, H góp 300.000 đồng để mua 02 gói ma túy có giá 600.000 đồng của một nam thanh niên (không rõ lai lịch) về sử dụng chung. Sau khi mua được ma túy, H1 cho 02 gói nylon chứa ma túy vào trong hộp quẹt Zippo của mình rồi cất vào túi quần bên phải. Sau đó, H chở H1 đi tìm thuê khách sạn để sử dụng ma túy, khi đến trước đường O, Phường K, Quận N thì bị Tổ hình sự đặc nhiệm - Công an Quận 3 phát hiện, đưa người cùng tang vật về trụ sở Công an Phường K, Quận 3 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 xử lý.

Tại Cơ quan Công an Lâm Thanh H1 và Kim Huy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Tại Bản kết luận định giá số 1120/KLGD-H ngày 24/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon (đựng trong hộp quẹt) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Lâm Thanh H1 và hình con dấu của Công an Phường K, Quận 3, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng là 0,4636g, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKS-HS ngày 23/8/2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố các bị cáo Kim Huy H và Lâm Thanh Hai về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lâm Thanh H1 sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ đề nghị cho bị cáo H1 hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã đề nghị.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị xử phạt bị cáo Kim Huy H từ 01 năm đến

01 năm 06 tháng tù và xử phạt bị cáo Lâm Thanh H1 từ 09 tháng đến 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận 3, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, luật sư bào chữa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng không có bất cứ ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Vì vậy có cơ sở xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an Phường K, Quận 3 lập ngày 19/5/2019, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 19/5/2019 tại trước số nhà đường O, Phường K, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh Kim Huy H và Lâm Thanh H1 bị bắt quả tang khi đang có hành vi cất giữ 0,4636g ma túy loại Methamphetamine nhằm để sử dụng là các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Các bị cáo Kim Huy H và Lâm Thanh H1 biết rõ việc tàng trữ trái phép các chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật hình sự, sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc. Tuy nhiên do đua đòi ăn chơi các bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng.

[4] Hành vi mà bị cáo đã gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma túy và bài trừ tệ nạn sử dụng trái phép chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh các tội phạm khác. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi đã gây ra.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, bị cáo H1 là người khởi xướng và rủ rê việc phạm tội; bị cáo H là người giúp sức chở H1 đi mua, cho H1 mượn tiền và cũng là người trực tiếp góp tiền, mua ma túy về sử dụng chung. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần căn cứ Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự để xem xét cân nhắc có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi mà các bị cáo đã tham gia trong vụ án.

[6] Tuy nhiên cũng xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải. Vì vậy, khi

lượng hình cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt là phù hợp.

[7] Xét, bị cáo Lâm Thanh H1 có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu, tại thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế; bị cáo thiếu được sự quan tâm chăm sóc giáo dục của gia đình do phải sớm đi làm ăn xa nhà, vì đua đòi ham chơi mà nhất thời dẫn đến phạm tội. Vì vậy, ngoài 02 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải được nêu trên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự để xem xét cho bị cáo có hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là thể hiện sự nhân đạo khoan hồng của pháp luật; giúp cho bị cáo có điều kiện sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh trở thành công dân có ích cho xã hội; phù hợp với nguyên tắc của pháp luật trong việc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội nhưng cũng không làm mất đi tính nghiêm khắc và răn đe của pháp luật.

[8] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho các bị cáo do chưa rõ lai lịch nên tiếp tục điều tra xác minh có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật còn lại sau giám định số 1120/KLGD-H, được niêm phong bên ngoài có chữ ký giám định viên Lê Thị H và cán bộ điều tra Vũ Ngọc Minh N; bên trong gồm tinh thể không màu (m) có khối lượng 0,4210g. Đây là số ma túy thu giữ của các bị cáo còn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bật lửa Zippo là tài sản thu giữ của bị cáo Lâm Thanh H1, bị cáo H1 sử dụng làm nơi cất giấu ma túy và hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI: 353465/10/250236/4, số IMEI: 353466/10/250236/2, S/N R58KC2G867T thu giữ của bị cáo Kim Huy H. Qua điều tra xác định điện thoại này là phương tiện bị cáo H và bị cáo H1 liên lạc bàn bạc việc mua ma túy, là phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với 01 xe gắn máy số máy: 1P50FMG3-10016516, số khung: FS100-030547 thu giữ của bị cáo Kim Huy H qua xác minh xe này không có trong dữ liệu của Phòng cảnh sát giao thông Thành phố Hồ Chí Minh. Biển số 53V5-2141 gắn trên xe và giấy đăng ký xe do bị cáo xuất trình không phải cấp cho chiếc xe này mà cấp cho xe gắn máy số khung: DR 10000120130 số máy LC150FM00120130 do anh Phan Văn T là chủ sở hữu, anh T đã bán xe cho người không rõ lai lịch và cũng không yêu cầu gì. Xét thấy, việc bị cáo H sử dụng biển số xe và giấy chứng nhận đăng ký xe như trên là không hợp pháp, anh T cũng không có yêu cầu nhận lại đối với giấy đăng ký và biển số xe này nên cần tịch thu tiêu hủy. Riêng chiếc xe gắn máy số máy: 1P50FMG3-10016516, số khung: FS100-030547 cần giao cho Cơ quan thi hành án tiền hành thông báo tìm kiếm chủ sở hữu theo qui định.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Kim Huy H và bị cáo Lâm Thanh H1 đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17 và Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt : Kim Huy H 01 (một) năm tù .

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 19/5/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54, Điều 17 và Điều 58, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt : Lâm Thanh H1 07 (bảy) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt phạm tội quả tang là ngày 19/5/2019.

Áp dụng Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự 2015.

- Giao cho Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3 làm thủ tục thông báo trên báo để tìm và trả lại cho chủ sở hữu một xe 01 xe gắn máy loại 02 bánh, nhãn hiệu Honda, loại Dream, màu tím số máy: 1P50FMG3-10016516, số khung: FS100-030547 không có khóa xe. Tình trạng xe đã qua sử, dụng máy móc bên trong không kiểm tra.

Nếu quá 06 (sáu) tháng kể từ ngày ra thông báo mà không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu và nộp ngân sách nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo trong vụ án thì tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số xe gắn máy số 53V5 – 2141 và 01 Giấy đăng ký mô tô, xe máy số A 1305830 mang tên Phan Văn T.

- Tịch thu tiêu hủy số mẫu vật hoàn lại sau giám định số 1120/KLGD-H, được niêm phong bên ngoài có chữ ký giám định viên Lê Thị H và cán bộ điều tra Vũ Ngọc Minh N. Bên trong gồm tinh thể không màu (m) có khối lượng 0,4210g và 01 bật lửa Zippo.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu đen, số IMEI: 353465/10/250236/4, số IMEI: 353466/10/250236/2, S/N R58KC2G867T. Tình trạng máy đã qua sử dụng, máy móc bên trong không kiểm tra.

(Tài sản tịch thu nộp ngân sách nhà nước, tiêu hủy, giao Chi cục thi hành án Quận 3, giao Phòng cảnh sát giao thông đường bộ - Công an Thành phố Hồ Chí Minh được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 191/CSĐT – HS và số 192/CSĐT – HS ngày 05/8/2019 của Công an Quận 3)

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo Lâm Thanh H1, luật sư Nguyễn Đình T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn T được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận :

- TAND Tp. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an quận 3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- Bị cáo và người đại diện hợp pháp;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu VP, Hồ sơ (Ngọc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Sơn